

Lưu ý: Học sinh làm bài mỗi phân môn trên giấy riêng.

Họ và tên học sinh.....Số báo danh.....lớp.....

I. MẠCH NỘI DUNG PHÂN MÔN LỊCH SỬ (5,0 điểm)

1. Trắc nghiệm (2,5 điểm). Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Cuộc cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII diễn ra dưới hình thức nào sau đây?

- A. Nội chiến và chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. B. Chiến tranh giải phóng dân tộc.
C. Cải cách, duy tân đất nước. D. Đấu tranh thống nhất đất nước.

Câu 2. Phát minh nào sau đây **không** phải là thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp (nửa sau thế kỉ XVIII - giữa thế kỉ XIX)?

- A. Động cơ hơi nước. B. Máy kéo sợi Gien-ni. C. Máy tính điện tử. D. Đầu máy xe lửa.

Câu 3. Nội dung nào phản ánh đúng tình hình văn hóa của các nước Đông Nam Á dưới tác động từ chính sách cai trị của thực dân phương Tây?

- A. Đời sống văn hóa không xuất hiện yếu tố mới.
B. Văn hóa phương Tây du nhập vào Đông Nam Á.
C. Văn hóa Đông Nam Á chi phối văn hóa phương Tây.
D. Văn hóa phát triển, bắt kịp với trình độ của phương Tây.

Câu 4. Vào cuối thế kỉ XIX, Việt Nam, Lào và Cam-pu-chia bị thực dân nào sau đây xâm chiếm và cai trị?

- A. Hà Lan. B. Pháp. C. Anh. D. Tây Ban Nha.

Câu 5. Năm 1698, chúa Nguyễn lập ra phủ nào sau đây?

- A. Phú Yên. B. Gia Định. C. Thái Khang. D. Quảng Nam.

Câu 6. Nội dung nào sau đây là tình hình nổi bật của chính quyền phong kiến Đàng Ngoài vào giữa thế kỉ XVIII?

- A. Lâu vào khủng hoảng sâu sắc. B. Chính quyền được củng cố về mọi mặt.
C. Vua Lê nắm thực quyền. D. Chúa Trịnh thực hiện các cải cách.

Câu 7. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tác động của phong trào nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII đến chính quyền phong kiến?

- A. Lật đổ sự tồn tại của chính quyền phong kiến Lê - Trịnh.
B. Lật đổ chính quyền chúa Nguyễn, hoàn thành thống nhất đất nước.
C. Buộc chính quyền Lê - Trịnh phải thực hiện một số chính sách nhượng bộ.
D. Buộc chính quyền chúa Nguyễn phải thực hiện một số chính sách nhượng bộ.

Câu 8. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân dẫn tới sự bùng nổ của phong trào nông dân Tây Sơn thế kỉ XVIII?

- A. Mâu thuẫn giữa nông dân với chính quyền Đàng Trong.
B. Nguy cơ xâm lược của nhà Xiêm.
C. Nguy cơ xâm lược của nhà Mãn Thanh.
D. Do yêu cầu thống nhất đất nước.

Câu 9. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tình hình thương nghiệp ở Đại Việt vào đầu thế kỉ XVIII?

- A. Hoạt động khai mỏ được mở rộng, có quy mô lớn hơn trước.
B. Hoạt động buôn bán với các nước phương Tây diễn ra sôi nổi.
C. Các chính quyền Trịnh, Nguyễn thực hiện chính sách “đóng cửa”.
D. Hoạt động trao đổi, buôn bán với các nước phương Tây dần sa sút.

Câu 10. Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng tình hình tôn giáo ở Đại Việt trong các thế kỉ XVI - XVIII?

- A. Nho giáo và Đạo giáo được du nhập thông qua giao lưu kinh tế.
- B. Thiên Chúa giáo du nhập, dần gây ảnh hưởng trong dân chúng.
- C. Nho giáo vẫn được nhà nước phong kiến đề cao trong khoa cử.
- D. Đạo giáo và Phật giáo từng bước phục hồi và phát triển.

2. Tự luận (2,5 điểm)

- a) Nêu nguyên nhân bùng nổ xung đột Trịnh – Nguyễn.
- b) Đánh giá vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung đối với phong trào Tây Sơn và lịch sử dân tộc.

II. MẠCH NỘI DUNG PHÂN MÔN ĐỊA LÍ (5,0 điểm)

1. Trắc nghiệm (2,5 điểm). Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 10. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Điểm cực Bắc, phần đất liền nước ta thuộc tỉnh nào sau đây?

- A. Hà Giang.
- B. Tuyên Quang.
- C. Cà Mau.
- D. Điện Biên

Câu 2. Phạm vi lãnh thổ nước ta kéo dài hơn 15° vĩ tuyến có tác động lớn nhất đến sự phân hóa thiên nhiên nào sau đây?

- A. Phân hoá phía Đông -Tây do tác động của độ cao địa hình.
- B. Phân hoá từ ven biển - nội địa do ảnh của biển và gió mùa.
- C. Phân hoá phía Bắc - Nam do khác biệt về khí hậu và sinh vật.
- D. Phân từ thấp - cao do sự chia cắt địa hình từ Tây sang Đông.

Câu 3. Đồng bằng châu thổ nào sau đây có diện tích lớn nhất cả nước?

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Đồng bằng sông Mã.
- C. Đồng bằng sông Cửu Long.
- D. Đồng bằng sông Cả.

Câu 4. Ở khu vực miền núi nước ta thường xảy ra các loại thiên tai nào sau đây?

- A. Lũ quét, sạt lở đất.
- B. Bão, triều cường.
- C. Hạn hán, sụt lún.
- D. Ngập mặn, triều cường

Câu 5. Địa hình cao nhất cả nước, được chia làm 3 dải cùng chạy theo hướng Tây Bắc – Đông Nam là đặc điểm của địa hình vùng núi nào sau đây?

- A. Đông Bắc.
- B. Tây Bắc.
- C. Trường Sơn Bắc.
- D. Trường Sơn Nam.

Câu 6. Ngành du lịch phát triển thuận lợi ở miền núi nhờ có yếu tố nào sau đây?

- A. Tài nguyên du lịch phong phú, độc đáo, khí hậu mát mẻ.
- B. Cơ sở hạ tầng phát triển hiện đại, giao thông thuận tiện.
- C. Khí hậu ổn định ít thiên tai, tài nguyên rừng phong phú.
- D. Nguồn nhân lực dồi dào, có kinh nghiệm trình độ cao.

Câu 7. Tính chất nhiệt đới của kiểu khí hậu nhiệt đới gió mùa ở nước ta được biểu hiện rõ nét qua thành phần nào sau đây?

- A. Lượng mưa trung bình năm lớn trên 1500mm.
- B. Nền nhiệt độ cao, trung bình năm trên 20°C .
- C. Cân bằng ẩm luôn dương, độ ẩm trên 80%.
- D. Chịu ảnh hưởng của gió tín phong Bắc Bán Cầu.

Câu 8. Dãy núi nào sau đây là ranh giới phân chia hai miền khí hậu phía Bắc và phía Nam?

- A. Bạch Mã.
- B. Hoàng Sơn.
- C. Hoàng Liên Sơn.
- D. Trường Sơn.

Câu 9. Đặc điểm nào sau đây chứng tỏ khí hậu nước ta có sự phân hoá theo độ cao?

- A. Nhiệt độ tăng nhanh khi lên cao.
- B. Càng lên cao nhiệt độ càng giảm.
- C. Lượng mưa không đổi khi lên cao.
- D. Độ ẩm tăng liên tục khi lên cao.

Câu 10. Hoạt động liên tục từ tháng 11 đến tháng 4 (năm sau), mang theo thời tiết lạnh khô đầu mùa và lạnh ẩm cuối mùa ở nước ta là

- A. gió mùa Đông Bắc.
- B. gió mùa Tây Nam.
- C. gió tín phong Đông Bắc.
- D. gió phơn Tây Nam.

2. Tự luận (2,5 điểm)

- a) Trình bày đặc điểm tài nguyên khoáng sản Việt Nam.
- b) Nêu hoạt động của gió mùa mùa hạ ở nước ta. Vì sao miền khí hậu phía Nam có nền nhiệt độ cao hơn so với miền khí hậu phía Bắc?

—————Hết—————

Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm.

I. PHÂN MÔN LỊCH SỬ (5,0 điểm)

1. Trắc nghiệm (2,5 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	C	B	B	B	A	C	A	D	A

2. Tự luận (2,5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
	a. Xung đột Trịnh – Nguyễn	
	+ Năm 1545, Nguyễn Kim qua đời, vua Lê trao toàn bộ binh quyền cho Trịnh Kiểm. Từ đây, mâu thuẫn giữa hai dòng họ Trịnh - Nguyễn dần bộc lộ và ngày càng gay gắt.	0.5
	- Năm 1558, Nguyễn Hoàng (con Nguyễn Kim) được cử vào trấn thủ Thuận Hoá, tìm cách mở rộng thế lực xuống phía Nam.	0.5
	- Sau khi Nguyễn Hoàng mất, mâu thuẫn giữa chính quyền Lê – Trịnh và họ Nguyễn gia tăng. Năm 1627, xung đột Trịnh – Nguyễn bùng nổ.	0.5
	b. Đánh giá vai trò của Nguyễn Huệ - Quang Trung	1.0
	- Nguyễn Huệ - Quang Trung có vai trò rất lớn/quan trọng đối với đối với phong trào Tây Sơn và lịch sử dân tộc.	0.25
	+ Ông cùng Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ tham gia lãnh đạo phong trào Tây Sơn, lật đổ các chính quyền Nguyễn, Trịnh, Lê; đặt cơ sở cho sự nghiệp thống nhất đất nước.	0.25
	+ Chỉ huy các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Xiêm, Thanh, bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc.	0.25
	+ Thiết lập vương triều mới (định đô ở Phú Xuân), ban hành nhiều chính sách tiến bộ nhằm ổn định và phát triển đất nước.	0.25

II. PHÂN MÔN ĐỊA LÍ (5,0 điểm)

1. Trắc nghiệm (2,5 điểm)

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	B	C	C	A	B	A	B	A	B	A

2. Tự luận (2,5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
-----	----------	------

a	<i>Trình bày đặc điểm chung tài nguyên khoáng sản Việt Nam.</i>	1,25
	- Cơ cấu nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú đa dạng với 60 loại khoáng sản khác nhau và nhiều điểm quặng	0,25
	- Khoáng sản nước ta thuộc nhiều nhóm khác nhau: năng lượng (than đá, dầu, khí) , kim loại (sắt, vàng..) , phi kim loại (apatit, Pirit...)...	0,25
	- Trữ lượng: Phần lớn khoáng sản có trữ lượng trung bình và nhỏ. Một số có trữ lượng lớn như Bô Xít, dầu mỏ, than..Một số có giá trị kinh tế cao như: Dầu khí, vàng, than...	0,25
	- Phân bố tài nguyên khoáng sản phân bố khắp nơi trong cả nước nhưng không đều: Tập trung chủ yếu ở phía Tây Nam Trung Bộ (Tây Nguyên cũ), Phía Bắc và khu vực miền Trung nước ta.	0,5
b	<i>Trình bày hoạt động gió mùa mùa hạ ở nước ta</i>	0,75
	Thời gian thổi: từ tháng 5 – tháng 10.Hướng gió chủ yếu : Tây Nam, khu vực Bắc Bộ gió có hướng Đông Nam	0,25
	Đầu mùa hạ: Gió xuất phát từ áp cao Bắc Ấn Độ Dương gây mưa lớn cho đồng bằng Nam Bộ và Tây Nguyên đồng thời gây hiệu ứng phơn cho đồng bằng Trung Bộ và phía Nam Tây Bắc khi gió vượt qua dãy Trường Sơn và các dãy núi dọc biên giới Việt Lào	0,25
	Giữa và cuối mùa hạ: gió xuất phát từ áp cao chí tuyến bán cầu Nam, kết hợp dải hội tụ nhiệt đới gây thời tiết nóng ẩm, mưa lớn trên cả nước kèm theo bão, dông, lốc..	0,25
	<i>Giải thích vì sao khu vực Nam Bộ có nền nhiệt độ cao và ổn định quanh năm hơn so với Bắc Bộ</i>	0,5
	- Vị trí địa lý: Nam Bộ nằm ở vùng gần xích đạo, trong khi Bắc Bộ nằm ở vĩ độ cao hơn gần chí tuyến Bắc . - Gió mùa: Nam Bộ: Gần như không chịu tác động của gió mùa Đông Bắc. Do đó, chế độ nhiệt ít biến động và không có mùa đông lạnh giá. Bắc Bộ: Chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của gió mùa Đông Bắc vào mùa đông, gây ra một mùa đông lạnh với nhiệt độ xuống thấp.	